

BỘ NỘI VỤ-BAN TỔ
CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH
PHỦ
Số: 32/TT-LB1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 1993

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành Nghị định số 62/CP ngày 22/9/1993 của Chính Phủ Quy định việc quản lý và sử dụng con dấu

Căn cứ Điều 13 của Nghị định số 62/CP ngày 22/9/1993 của Chính phủ quy định việc quản lý và sử dụng con dấu, liên Bộ Nội vụ- Ban Tổ chức- cán bộ Chính phủ hướng dẫn một số điểm trong việc thi hành Nghị định của Chính phủ như sau:

I- LOẠI CON DẤU VÀ CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐƯỢC SỬ DỤNG CON DẤU QUY ĐỊNH TRONG NGHỊ ĐỊNH 62/CP CỦA CHÍNH PHỦ.

A- LOẠI CON DẤU QUẢN LÝ THEO NGHỊ ĐỊNH 62/ CP CỦA CHÍNH PHỦ.

1- Nghị định số 62/CP của Chính phủ quy định con dấu của các cơ quan Nhà nước, các đơn vị kinh tế , các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng, các tổ chức phi chính phủ, các đơn vị vũ trang (gọi tắt là cơ quan , tổ chức) và một số chức danh được đóng lên các văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức hoặc các giấy tờ thủ tục hành chính khẳng định giá trị pháp lý của các văn bản, giấy tờ thủ tục hành chính trong quan hệ giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và công dân.

2- Các loại con dấu của các cơ quan, tổ chức ghi tại điểm 1 gồm: dấu chìm, dấu nổi, dấu ướt.

Các loại dấu tiêu đề, ngày tháng, chữ ký.. của các tổ chức và các cá nhân không thuộc phạm vi quy định của Nghị định này.

B- CÁC CƠ QUAN ,TỔ CHỨC ĐƯỢC SỬ DỤNG CON DẤU.

1. Cơ quan, tổ chức được sử dụng con dấu có hình quốc huy:

1.1- Các cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước thuộc Chính phủ, quy định tại tiết thứ 5, khoản 1, Điều 2 Nghị định 62/CP được sử dụng con dấu có hình quốc huy là những cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trong cả nước, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại điều 21 Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ (về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ) gồm : Tổng cục Thống kê, Tổng cục Hải quan, Tổng cục Bưu điện, Tổng cục Quản lý ruộng đất, Tổng cục Khí tượng thủy văn, Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao, Ban Tôn giáo của Chính phủ, Ban Biên giới của Chính phủ, Ban Vật giá Chính phủ, Trọng tài kinh tế Nhà nước, Cục Đo đạc và Bản đồ Nhà nước.

1.2- Những trường hợp đặc biệt (nêu ở khoản 2 Điều 2 Nghị định 62/CP) muốn được sử dụng con dấu có hình quốc huy, phải có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ qua Ban Tổ chức - cán bộ Chính phủ). Chỉ sau khi có quyết định cho phép của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ mới giải quyết khắc dấu có hình quốc huy.

2. Cơ quan, tổ chức được sử dụng con dấu không có hình quốc huy (quy định ở Điều 3 Nghị định 62/CP):

2.1- Các cơ quan thuộc Chính phủ, không có chức năng quản lý Nhà nước như: Các Trung tâm khoa học về tự nhiên, xã hội, văn hoá, giáo dục, đào tạo... các cơ quan giúp Chính phủ theo dõi một số lĩnh vực như Dự trữ quốc gia, Thi đua khen thưởng, vv..

2.2- Các cơ quan, tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước; Tổng cục thuộc Bộ, Cục, Vụ, Thanh tra, Văn phòng.

2.3- Các cơ quan, tổ chức trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp.

2.4- Các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ban, Sở, Ủy ban, Cục, Chi cục..); của UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (Phòng, Ban, Chi cục...).

2.5- Các tổ chức sự nghiệp làm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo, văn hoá, xã hội như : Viện, Trường, Bệnh viện, Trung tâm.. Các tổ chức này được thành lập ở các Bộ, ngành Trung ương và ở địa phương.

2.6- Các tổ chức quần chúng gồm: các hội quần chúng, các tổ chức xã hội theo nghề nghiệp, sáng tạo của quần chúng, các Hội hữu nghị., các Hội hoạt động nhân đạo, bảo trợ xã hội do Chính phủ cấp giấy phép (Hội hoạt động trong phạm vi cả nước); hoặc do chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp giấy phép (Hội hoạt động trong phạm vi địa phương).

Các tổ chức phi Chính phủ được cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập hoạt động theo pháp luật hiện hành.

2.7- Các tổ chức kinh tế: Doanh nghiệp Nhà nước (kể cả Tổng công ty, Liên hiệp các xí nghiệp và các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp); Doanh nghiệp đoàn thể; Doanh nghiệp tư nhân; Công ty cổ phần; Công ty trách nhiệm hữu hạn; các tổ chức liên doanh về kinh tế kể cả liên doanh với nước ngoài và các doanh nghiệp đầu tư 100% vốn của tổ chức, cá nhân nước ngoài; các tổ chức kinh tế tập thể (Hợp tác xã, Tổ hợp tác..); các Chi nhánh, Văn phòng đại diện của các tổ chức kinh tế.

2.8- Các tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức nói trên, trong khi làm nhiệm vụ, công tác được nhân danh mình giao dịch và liên hệ thường xuyên với các cơ quan, tổ chức khác và công dân hoặc làm nhiệm vụ kiểm soát được quyền chứng nhận, lập biên bản thu tiền, phát biên lai như; Đoàn, Trạm, Trại, Phòng giao dịch, Cửa hàng, Quỹ tiết kiệm, Bệnh viện, Nhà điều dưỡng..

Các tổ chức, đơn vị trực thuộc nói ở Điều 2.8 này phải là những đơn vị trực tiếp của tổ chức, đơn vị cấp trên và đã được quy định trong hệ thống tổ chức hoặc Quy chế, Điều lệ của các Bộ, ngành ở Trung ương hoặc của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Các cơ quan, tổ chức được khắc và sử dụng con dấu có biểu tượng riêng hoặc chữ nước ngoài (quy định tại Điều 4 Nghị định 62/CP):

3.1- Những cơ quan, tổ chức có biểu tượng riêng mà biểu tượng đó đã được cấp có thẩm quyền của Nhà nước quy định hay phê duyệt; biểu tượng của các tổ chức quốc

tế mà Việt Nam tham gia hoặc có mối quan hệ trực tiếp được Nhà nước cho phép.

3.2- Những cơ quan, tổ chức được phép hợp tác liên doanh với các tổ chức, cá nhân nước ngoài; cơ quan, tổ chức được Nhà nước Việt Nam cho phép thành lập và hoạt động ở nước ngoài thì có thể được khắc thêm chữ nước ngoài vào con dấu của cơ quan, tổ chức mình.

4. Các cơ quan, tổ chức được sử dụng con dấu phải khắc theo mẫu (kích thước, hình thể, nội dung) do Bộ Nội vụ quy định.

5. Bộ Nội vụ, sau khi trao đổi với Bộ Ngoại giao quy định mẫu và việc quản lý các con dấu của các cơ quan, tổ chức Việt Nam sử dụng trong công tác đối ngoại nêu ở Điều 6 Nghị định 62/CP.

6. Các cơ quan, tổ chức của nước ngoài sử dụng con dấu ở Việt Nam ghi tại Điều 7 Nghị định 62/CP được hiểu như sau:

7. a) Các cơ quan, đại diện ngoại giao, các cơ quan Lãnh sự, đại diện bên cạnh các tổ chức quốc tế, các phòng Lãnh sự thuộc Đại sứ quán và các cơ quan, tổ chức đại diện ngoại giao khác của người nước ngoài ở Việt Nam khi sử dụng con dấu phải thông báo cho nước CHXHCN Việt Nam theo thể thức do Bộ Ngoại giao quy định.

b) Các cơ quan, tổ chức nước ngoài không phải là đại diện ngoại giao, mang con dấu vào hoặc khắc dấu để sử dụng tại Việt Nam, phải được phép của Bộ Nội vụ nước CHXHCN Việt Nam, theo thể thức do Bộ Nội vụ quy định.

7. Các tổ chức chính trị, xã hội trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định mẫu con dấu trong hệ thống tổ chức của mình theo quy định riêng, sau khi thống nhất với Ban Tổ chức - cán bộ Chính phủ và Bộ Nội vụ.

II- VỀ VIỆC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CON DẤU.

A- BỘ TRƯỞNG, THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ, THỦ TRƯỞNG, CƠ QUAN, TỔ CHỨC Ở TRUNG ƯƠNG; NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CÁC TỔ CHỨC QUẦN CHÚNG, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI TRONG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM; CHỦ TỊCH UBND TỪ CẤP HUYỆN TRỞ LÊN QUẢN LÝ CON DẤU CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC MÌNH QUẢN LÝ THEO NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1- Cho phép bằng văn bản đối với cơ quan, tổ chức thuộc mình quản lý được sử dụng con dấu riêng.

2- Kiểm tra việc quản lý sử dụng con dấu của các cơ quan, đơn vị thuộc mình quản lý theo quy định của Nghị định 62/CP và hướng dẫn của Thông tư này.

3- Quyết định thu hồi con dấu của cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền mình thành lập khi cơ quan, tổ chức đó giải thể, sáp nhập hoặc vì lý do gì khác phải đình chỉ việc sử dụng con dấu. Quyết định thu hồi con dấu đồng thời phải gửi cho cơ quan Công an đã cấp giấy phép khắc dấu.

B- CƠ QUAN, TỔ CHỨC QUẢN LÝ SỬ DỤNG CON DẤU CỦA MÌNH PHẢI THEO CÁC QUY ĐỊNH SAU ĐÂY:

1. Phải được cấp có thẩm quyền ra quyết định cho phép sử dụng con dấu riêng theo quy định của Chính phủ đối với từng loại cơ quan, tổ chức.

2. Khoản 1 Điều 10 Nghị định 62/CP quy định "mỗi cơ quan, tổ chức chỉ được dùng một con dấu cùng loại.. được hiểu là: Mỗi cơ quan, tổ chức chỉ được dùng một con dấu theo mẫu quy định. Trường hợp cần có thêm con dấu cùng loại mẫu như con dấu thứ nhất (giống nhau về hình thể, kích thước và nội dung) thì phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép (cấp thẩm quyền đã cho phép dùng con dấu khi thành lập) nhưng phải có ký hiệu riêng để phân biệt với con dấu thứ nhất. Ký hiệu riêng phải được sự đồng ý của cơ quan cấp giấy phép khắc dấu.

3. Các cơ quan, tổ chức có thể được khắc thêm con dấu chìm, dấu nổi, dấu thu nhỏ, nội dung con dấu phải giống như con dấu đang sử dụng, để phục vụ cho công tác, nghiệp vụ riêng nhưng phải được cấp có thẩm quyền cho phép.

4. Khi làm thủ tục khắc dấu phải theo các quy định và hướng dẫn của Thông tư này.

5. Con dấu khắc xong phải đăng ký lưu chiếu mẫu tại cơ quan cấp giấy phép khắc dấu, chỉ sau khi được cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu, cơ quan, tổ chức mới được thông báo sử dụng dấu mới. Khi bắt đầu sử dụng dấu mới phải nộp lại con dấu cũ cho cơ quan công an.

6. Mực in dấu thống nhất dùng màu đỏ do Bộ Nội vụ hướng dẫn.